

Số: 60 /BC-HĐND

Bình Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO THẨM TRA

**Của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh về các dự thảo nghị quyết
trình kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa IX**

Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội đã tiến hành họp thẩm tra 04 dự thảo nghị quyết trình họp. Qua xem xét tờ trình, dự thảo nghị quyết, thẩm định của Sở Tư pháp, Sở tài chính và các quy định của pháp luật, Ban Văn hóa - Xã hội báo cáo HĐND tỉnh về các nội dung thẩm tra như sau:

**I. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC QUY ĐỊNH MỨC CHI THÙ LAO
CHO NGƯỜI ĐỌC, NGHE, XEM ĐỂ KIỂM TRA VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CHÍ
LƯU CHIỀU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

1. Về thẩm quyền

Ngày 09/8/2017 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 81/2017/TT-BTC quy định chế độ thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều (gọi tắt là Thông tư 81), theo đó tại Điểm c Khoản 2 Điều 7 của Thông tư này quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể tại địa phương cho phù hợp nhưng không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này*”. Như vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết này là đúng thẩm quyền.

2. Về trình tự và hồ sơ

UBND tỉnh đã thực hiện đầy đủ, bảo đảm trình tự và hồ sơ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung

Theo quy định tại Thông tư 81 của Bộ Tài chính, UBND trình HĐND tỉnh thông qua mức chi thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra và thẩm định báo chí lưu chiều, cụ thể như sau:

- Mức chi thù lao đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều là 165.000 đồng/ngày/định mức tin, bài theo ngày;
- Mức chi thù lao thẩm định nội dung báo chí lưu chiều là 500.000 đồng/vấn đề/văn bản tham gia ý kiến (tối đa 03 ý kiến/01 vấn đề).

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy 02 mức chi thù lao nêu trên không vượt quá mức chi tối đa của Bộ Tài chính quy định. Dự kiến tăng chi ngân

sách cho hoạt động này là 96.000.000 đồng/năm, phù hợp với điều kiện phát triển của địa phương và nhất trí đề nghị HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

II. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền

Ưu đãi người có công với cách mạng là một chính sách lớn của Đảng và Nhà nước ta, đó là sự đãi ngộ đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với người có công, là trách nhiệm và là sự ghi nhận, tôn vinh những cống hiến của họ đối với đất nước. Thời gian qua, với sự quan tâm của các cấp ủy đảng cùng với sự chung tay của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã thực hiện tốt công tác “*Đền ơn đáp nghĩa*”, chăm lo cho các đối tượng chính sách, nâng dần chất lượng cuộc sống và giảm bớt phần nào khó khăn đối với người có công trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, trên thực tế nhu cầu đời sống của một bộ phận người có công và thân nhân của họ vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhưng chưa được hỗ trợ thường xuyên, lâu dài. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó quy định: “*Các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của họ được điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ*”.

Nhằm tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công, thì việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết.

Về thẩm quyền: Căn cứ Điểm e Khoản 5 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương, thì HĐND tỉnh “*Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng*”. Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho một số đối tượng người có công trên địa bàn tỉnh là đúng thẩm quyền, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

2. Trình tự, thủ tục và hồ sơ

UBND tỉnh đã thực hiện đầy đủ, bảo đảm trình tự và hồ sơ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung

Qua xem xét, Ban Văn hóa - Xã hội có ý kiến như sau:

a) Đối với mức hỗ trợ hàng tháng, UBND tỉnh trình có 03 nhóm đối tượng được hưởng chính sách. Trong đó:

- Nhóm đối tượng 1 và 2 được hỗ trợ thêm hàng tháng bằng 0,15 lần (15%) mức trợ cấp, phụ cấp hiện hưởng (theo quy định của Chính phủ);

- Nhóm đối tượng 3 được hỗ trợ thêm hàng tháng bằng 0,3 lần (30%) mức chuẩn hiện hành (theo quy định của Chính phủ).

b) Về hỗ trợ chi phí chênh lệch cho người có công và thân nhân khi đi làm dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp, cụ thể là:

Hỗ trợ chênh lệch giá (giữa giá theo quy định của Trung ương và giá thực tế tại Trung tâm chỉnh hình và phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh) cho người sử dụng sản phẩm/nhóm sản phẩm, với mức trợ cấp 01 lần sử dụng theo niên hạn trong 01 năm, 03 năm, 04 năm, 05 năm.

Dự kiến tăng chi ngân sách đối với chính sách này khoảng 42,7 tỷ đồng/năm.

c) Về điều kiện hỗ trợ: người có công được hỗ trợ theo Nghị quyết này yêu cầu phải có hồ sơ đang được Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương quản lý từ 03 năm (36 tháng) trở lên.

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất về chính sách, đối tượng được hỗ trợ như dự thảo nghị quyết, đồng thời đề nghị UBND tỉnh trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nghị quyết cần hướng dẫn cụ thể về thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật.

III. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VIỆC TANG ĐỐI VỚI MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền

Thời gian qua, chế độ, chính sách hỗ trợ chi phí lễ tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương hiện đang thực hiện theo Nghị quyết số 64/2011/NQ-HĐND8 ngày 09/12/2011 của HĐND tỉnh. Tuy nhiên, việc thực hiện chính sách cho các đối tượng được hưởng hỗ trợ cũng như mức hỗ trợ đã không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Do đó, việc đề nghị trình HĐND tỉnh về chính sách chi hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương là cần thiết, nhằm tiếp tục thực hiện việc đãi ngộ cho cán bộ, công chức, viên chức và người có công đã đóng góp nhiều công sức trong quá trình phát triển của tỉnh Sông Bé trước đây và nay là tỉnh Bình Dương; đồng thời, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung chính sách cho phù hợp với quy định hiện hành.

Về thẩm quyền: Căn cứ Điểm e Khoản 5 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương thì HĐND tỉnh “*Quyết định biện pháp thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng; biện pháp thực hiện chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội*”. Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ việc tang đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Dương là đúng thẩm quyền.

2. Về trình tự, thủ tục và hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết

UBND tỉnh đã thực hiện đầy đủ, bảo đảm trình tự và hồ sơ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Về nội dung

Qua xem xét, Ban Văn hóa - Xã hội có ý kiến như sau:

Theo dự thảo nghị quyết có 02 nội dung hỗ trợ: hỗ trợ chi phí lễ tang và hỗ trợ chi phí lễ viếng, cụ thể là:

a) Hỗ trợ chi phí lễ tang gồm có 04 nhóm đối tượng, trong đó:

- Nhóm đối tượng 1 (người đương chức hoặc nghỉ hưu): mức hỗ trợ là 35.000.000 đồng (mức hiện hành là 30.000.000 đồng);

- Nhóm đối tượng 2 (người đương chức hoặc nghỉ hưu): mức hỗ trợ là 30.000.000 đồng (mức hiện hành là 25.000.000 đồng);

- Nhóm đối tượng 3 (người đương chức hoặc nghỉ hưu): mức hỗ trợ là 25.000.000 đồng (mức hiện hành là 20.000.000 đồng);

- Nhóm đối tượng 4: mức hỗ trợ là 20.000.000 đồng (mức hiện hành là 15.000.000 đồng).

Như vậy, mức hỗ trợ điều chỉnh lần này so với mức hiện hành có tăng 5.000.000 đồng mỗi nhóm đối tượng, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy mức tăng này phù hợp so với sự biến động của chỉ số giá tiêu dùng (từ năm 2012 - 2017 tăng 23,56%) và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

b) Về hỗ trợ chi phí lễ viếng

Chi phí hỗ trợ lễ viếng theo dự thảo gồm có từng đoàn viếng khác nhau, cụ thể là:

- Đoàn lãnh đạo của tỉnh viếng: mức chi không vượt quá 3.000.000 đồng (mức hiện chi là 2.000.000 đồng);

- Đoàn lãnh đạo của huyện, thị xã, thành phố viếng: mức chi không vượt quá 2.000.000 đồng (mức hiện chi là 1.000.000 đồng);

- Đoàn lãnh đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố viếng: mức chi không vượt quá 2.000.000 đồng (mức hiện chi là 1.000.000 đồng);

- Đoàn lãnh đạo của xã, phường, thị trấn viếng: mức chi không vượt quá 2.000.000 đồng (mức hiện chi là 1.000.000 đồng).

- Ngoài chi phí lễ viếng, Ban tổ chức lễ tang tỉnh, huyện, thị xã, thành phố được chi mua sắm không quá 5.000.000 đồng (mức hiện chi là 3.000.000 đồng); Ban tổ chức lễ tang của xã, phường, thị trấn được chi mua sắm không quá 3.000.000 đồng (mức hiện chi là 2.000.000 đồng).

Qua thăm tra, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy các đoàn lãnh đạo của tỉnh, cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn khi đến viếng, mua sắm với mức hỗ trợ chi phí đều tăng 1.000.000 đồng so với mức hiện hành. Riêng đối với đoàn lãnh đạo của tỉnh khi mua sắm chi lễ viếng tăng 2.000.000 đồng so với mức hiện hành.

Dự kiến tăng chi ngân sách đối với chính sách này khoảng 3,7 tỷ đồng/năm.

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất như dự thảo nghị quyết, đồng thời đề nghị UBND tỉnh trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện cần hướng dẫn cụ thể về thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật; chỉ đạo tuyên truyền nêu gương trong cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm việc tiết kiệm, chống lãng phí và văn minh trong việc tang theo tinh thần Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang.

IV. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC ĐẶT TÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền

Thành phố Thủ Dầu Một là trung tâm kinh tế, văn hóa quan trọng của tỉnh, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Dương vào cuối năm 2017. Đến nay, cơ sở hạ tầng của thành phố được đầu tư khá đồng bộ, mạng lưới giao thông phát triển tốt, nhiều tuyến đường mới đã được xây dựng khang trang nhưng chưa được đặt tên hoặc chỉ là tên do nhân dân tự đặt, một số tên đường hiện nay không còn phù hợp. Việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt công tác quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động giao dịch kinh tế, văn hoá - xã hội; đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá và nâng cao lòng tự hào dân tộc. Do vậy, việc trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết này là cần thiết.

Về thẩm quyền: căn cứ Điểm e Khoản 2 Điều 19 Luật tổ chức chính quyền địa phương thì HĐND quyết định “*Đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương theo quy định của pháp luật*”.

2. Về quy trình đặt tên đường

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy quy trình đặt tên đường trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một đã được thực hiện theo đúng trình tự, hồ sơ đầy đủ theo quy định; có tổ chức lấy ý kiến nhân dân, đăng trên Báo Bình Dương, Đài PTTH Bình Dương và được Hội đồng tư vấn đặt, đổi tên đường của Tỉnh góp ý kiến và hoàn thiện.

3. Về nội dung

Theo dự thảo nghị quyết, UBND tỉnh trình đặt tên 11 tuyến đường, trong đó:

- Chọn tên 10 danh nhân và nhân vật lịch sử để đặt tên cho 10 tuyến đường như: “**Nguyễn Văn Trỗi**”, “**Nguyễn Bình**”, “**Nguyễn Đức Cảnh**”, “**Nguyễn Hữu Cảnh**”, “**Trương Định**”, “**Mạc Đĩnh Chi**”, “**Tô Vĩnh Diện**”, “**Nguyễn Văn Bé**”, “**Phạm Thị Tân**”, “**Ngô Thị Lan**”.

- Chọn tên của 01 địa phương kết nghĩa có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội: “**Lào Cai**” để đặt tên cho 01 tuyến đường.

Qua xem xét, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy các danh nhân, nhân vật lịch sử nêu trên đều có trong ngân hàng tên đường và mang ý nghĩa lịch sử quan trọng.

Riêng về đặt tên đường “**Lào Cai**” mặc dù không nằm trong ngân hàng tên đường của tỉnh, song tỉnh Lào Cai là tỉnh kết nghĩa với tỉnh Bình Dương. Trong những năm tháng lịch sử, với tinh thần kết nghĩa anh em, hàng trăm người con ưu tú của tỉnh Lào Cai tăng cường cho tỉnh Thủ Dầu Một đã dũng cảm, mưu trí, kề vai, sát cánh cùng quân dân tỉnh nhà chiến đấu để giành chiến thắng vẻ vang, góp phần cùng cả nước đi đến thắng lợi hoàn toàn. Do vậy, việc đặt tên đường “**Lào Cai**” trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một là thể hiện sự đoàn kết, gắn bó nghĩa tình giữa 2 tỉnh. Bên cạnh đó, tại tỉnh Lào Cai cũng có 01 tuyến đường mang tên địa danh Thủ Dầu Một.

Từ những phân tích nêu trên, Ban Văn hóa - Xã hội nhất trí với việc đặt tên 11 tuyến đường trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện việc gắn biển tên đường trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội về 04 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ Bảy - HĐND tỉnh khóa IX, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng TH (4);
- Lưu: VT.

TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



[Signature]

Chính Đức Tài